

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ
tỉnh Đồng Nai năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 13/TTr-SNgV ngày 07 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa đối với 03 thủ tục hành chính nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai năm 2025 (Phụ lục danh mục và nội dung đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ 03 danh mục thủ tục hành chính nội bộ có số thứ tự 2, 4, 6 tại Quyết định số 3256/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Các nội dung khác đã được phê duyệt tại Quyết định số 3256/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Giao Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường có liên quan đến các nội dung đơn giản hóa nêu tại Điều 1 của Quyết định này, có trách nhiệm:

1. Kịp thời triển khai thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ ngành Ngoại vụ theo Quyết định công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Đồng Nai; chủ động theo dõi, đôn đốc xử lý hồ sơ nhằm tạo thuận lợi

cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính nội bộ phù hợp với các quy phạm pháp luật hiện hành.

2. Đối với các nội dung đề xuất đơn giản hóa, kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương (nếu có): Thường xuyên theo dõi, cập nhật các quy định có liên quan và phối hợp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ theo nội dung kiến nghị sau khi các quy phạm pháp luật tương ứng được điều chỉnh hoặc ban hành mới phù hợp.

Điều 4. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Ngoại vụ sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Ngoại vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Ngoại giao;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, HCTC, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn

PHỤ LỤC
DANH MỤC PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
NỘI BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NGOẠI VỤ
TỈNH ĐỒNG NAI NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

PHẦN I. DANH MỤC PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH NỘI BỘ

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đề xuất	Cơ quan thực hiện	Văn bản quy định
Lĩnh vực Ngoại giao				
1	Quyết định về việc ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Sở	Giảm thời gian giải quyết	Sở Ngoại vụ	- Luật TTQT số 70/2020/QH14 của Quốc hội ngày 13/11/2020;
2	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Sở	Giảm thời gian giải quyết	Sở Ngoại vụ	- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ về ký kết và thực hiện TTQT nhân danh Tổng cục, Cục thuộc Bộ, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã ở khu vực biên giới; cơ quan cấp tỉnh của tổ chức.
3	Quyết định về việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Sở	Giảm thời gian giải quyết	Sở Ngoại vụ	

PHẦN II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Quyết định về việc ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Sở

1.1. Nội dung đơn giản hóa

a) Cắt giảm thời gian

- Tổng thời gian là 13 ngày làm việc;
- Thời gian còn lại sau cắt giảm dự kiến là 09 ngày;
- Tỷ lệ cắt giảm 30% thời gian.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp; trực tuyến qua trực liên thông (Hệ thống phần mềm quản lý văn bản) hoặc qua dịch vụ bưu chính.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

1.2. Kiến nghị thực thi: không

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 04 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục Thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (13 ngày làm việc):

$40.000 \times 104 \text{ giờ làm việc} = 4.160.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (09 ngày làm việc): $40.000 \times 72 \text{ giờ làm việc} = 2.880.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 04 ngày làm việc): $4.160.000 - 2.880.000 = 1.280.000 \text{ đồng}$.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30.7%.

2. Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Sở

2.1. Nội dung đơn giản hóa

a) Cắt giảm thời gian

- Tổng thời gian là 13 ngày làm việc;
- Thời gian còn lại sau cắt giảm dự kiến là 09 ngày;
- Tỷ lệ cắt giảm 30% thời gian.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp; trực tuyến qua trực liên thông (Hệ thống phần mềm quản lý văn bản) hoặc qua dịch vụ bưu chính.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

2.2. Kiến nghị thực thi: không

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 04 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục Thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (13 ngày làm việc):

$40.000 \times 104 \text{ giờ làm việc} = 4.160.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (09 ngày làm việc): $40.000 \times 72 \text{ giờ làm việc} = 2.880.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 04 ngày làm việc): $4.160.000 - 2.880.000 = 1.280.000 \text{ đồng}$.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30.7%.

3. Quyết định về việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Sở

3.1. Nội dung đơn giản hóa

a) Cắt giảm thời gian

- Tổng thời gian là 13 ngày làm việc;

- Thời gian còn lại sau cắt giảm dự kiến là 09 ngày;

- Tỷ lệ cắt giảm 30% thời gian.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp; trực tuyến qua trực liên thông (Hệ thống phần mềm quản lý văn bản) hoặc qua dịch vụ bưu chính.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

3.2. Kiến nghị thực thi: không

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 04 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục Thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (13 ngày làm việc):

$40.000 \times 104 \text{ giờ làm việc} = 4.160.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (09 ngày làm việc): 40.000
x 72 giờ làm việc = 2.880.000 đồng

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 04 ngày làm việc): 4.160.000 – 2.880.000 =
1.280.000 đồng.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30.7%.
